

Số: 3064 /QĐ-BNN-BVTV

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CCP, ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 ngày 11 tháng 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Chánh Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định phê duyệt 08 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thay thế các quy trình số: 01, 02, 03, 06, 07, 11, 12 và 23 tại Quyết định số 4115/QĐ-BNN-BVTV ngày 20/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có nội dung cụ thể kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, BVTV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Lê Quốc Doanh



MỤC LỤC

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3064/QĐ-BNN-BVTV ngày 12 tháng 8 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	TTQT	Tên TTHC	Trang
1	01	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu	1-3
2	02	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật quá cảnh	4-5
3	03	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu	6-8
4	06	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	9-10
5	07	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	11-12
6	11	Cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật để đăng ký chính thức	13-14
7	12	Cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật để đăng ký bổ sung	15-16
8	23	Công nhận Tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	17-18

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3064 /QĐ-BNN-TT ngày 12 tháng 8 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



Quy trình nội bộ số 01

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích + Công thông tin Một cửa quốc gia - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 và Thông tư số 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ chuyển thực hiện Bước 2 - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> * Đối với hình thức nhận trực tiếp: trả hồ sơ và hướng dẫn chỉnh sửa/bổ sung tại chỗ. * Đối với hình thức nhận qua dịch vụ bưu chính công ích, Công thông tin Một cửa quốc gia: trả hồ sơ và yêu cầu chỉnh sửa/bổ sung hồ sơ. Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử 	<p style="text-align: center;">Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa</p>	0,5 giờ	

Bước 2	<p>- Nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa, xem xét hồ sơ để xác nhận đơn đăng ký: + Từ chối xác nhận đơn đăng ký kèm theo lý do và chuyển trả Bộ phận Một cửa + Xác nhận đơn đăng ký, phân công cán bộ kiểm dịch thực vật kiểm tra lô vật thể đồng thời gửi hồ sơ cho bộ phận Kế toán thông báo áp phí và xác nhận hồ sơ đã thanh toán.</p>	Lãnh đạo Chi cục/Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 3	<p>- Kiểm tra lô vật thể: Kiểm tra, lấy mẫu, lập biên bản “Kiểm dịch và lấy mẫu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật”, phân tích giám định mẫu. Trường hợp lô vật thể được vận chuyển bằng tàu biển có chiều cao khoang chứa hàng từ 3m trở lên, phải chia thành nhiều lớp để kiểm tra thì sau khi kiểm tra mỗi lớp, căn cứ vào kết quả kiểm tra, cơ quan kiểm dịch thực vật cấp Giấy tạm cấp kết quả kiểm dịch thực vật cho khối lượng vật thể đã kiểm tra.</p>	Cán bộ kiểm dịch thực vật	12 giờ Trong trường hợp lô vật thể được vận chuyển bằng tàu biển, thời gian kiểm tra có thể kéo dài hơn phụ thuộc vào khối lượng vật thể.	
Bước 4	<p>Xử lý hồ sơ theo từng trường hợp và dự thảo: - Trường hợp lô vật thể đáp ứng yêu cầu về Kiểm dịch thực vật thì dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa và Chuyển Bước 8. - Trường hợp lô vật thể không đáp ứng yêu cầu về Kiểm dịch thực vật thì dự thảo Lệnh giữ lại và xử lý lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Chuyển Bước 5.</p>	Cán bộ kiểm dịch thực vật	1,0 giờ	
Bước 5	<p>Công bố Lệnh giữ lại và xử lý lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật. - Trường hợp chưa có biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật phù hợp tại Việt Nam: lô vật thể phải tái xuất hoặc tiêu hủy. - Trường hợp có biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật phù hợp: Chuyển Bước 6.</p>	Chi cục trưởng/Thủ trưởng đơn vị	1,0 giờ	
Bước 6	<p>Giám sát xử lý lô vật thể + Kết quả sau xử lý đạt yêu cầu chuyển Bước 7 + Kết quả sau xử lý không đạt yêu cầu sẽ không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.</p>	Cán bộ kiểm dịch thực vật	Phụ thuộc vào thời gian giám sát	

Bước 7	<p>Xem xét hồ sơ, kết quả giám sát xử lý và dự thảo: + Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa. + Văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.</p>	Cán bộ kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 8	<p>Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: + Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa. + Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.</p>	Lãnh đạo Chi cục/Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 9	<p>- Xác nhận hồ sơ đã thanh toán và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức đăng ký. - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có).</p>	Công chức tại Bộ phận một cửa	0,5 giờ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC				<p>Cơ quan kiểm dịch thực vật cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể không bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Trường hợp kéo dài hơn 24 giờ do yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật hoặc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật thì phải thông báo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ vật thể thuộc diện kiểm dịch biết.</p>

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT QUÁ CẢNH

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích + Cổng thông tin Một cửa quốc gia - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 và Thông tư số 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ chuyển thực hiện Bước 2 - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> * Đối với hình thức nhận trực tiếp: trả hồ sơ và hướng dẫn chỉnh sửa/bổ sung tại chỗ. * Đối với hình thức nhận qua mạng: trả hồ sơ và yêu cầu chỉnh sửa/bổ sung hồ sơ. Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	0,5 giờ	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa, xem xét hồ sơ để xác nhận đơn đăng ký: + Từ chối xác nhận đơn đăng ký kèm theo lý do và chuyển trả Bộ phận Một cửa + Xác nhận đơn đăng ký, phân công cán bộ kiểm dịch thực vật kiểm tra lô vật thể đồng thời gửi hồ sơ cho bộ phận Kế toán thông báo áp phí và xác nhận hồ sơ đã thanh toán. 	Lãnh đạo Chi cục /Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	

Bước 3	- Kiểm tra lô vật thể: Kiểm tra, thu thập mẫu, lập biên bản “Kiểm dịch và lấy mẫu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật”, phân tích giám định mẫu vật thể.	Cán bộ kiểm dịch thực vật	12 giờ	
Bước 4	Xử lý hồ sơ theo từng trường hợp và dự thảo: - Trường hợp lô vật thể đáp ứng yêu cầu về Kiểm dịch thực vật thì dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa. - Trường hợp lô vật thể không đáp ứng yêu cầu về Kiểm dịch thực vật thì dự thảo Lệnh giữ lại và xử lý lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.	Cán bộ kiểm dịch thực vật	1,0 giờ	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: + Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa. + Lệnh giữ lại và xử lý lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.	Lãnh đạo Chi cục/Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 6	- Xác nhận hồ sơ đã thanh toán và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức đăng ký. - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có).	Công chức tại Bộ phận một cửa	0,5 giờ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Cơ quan kiểm dịch thực vật cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể không bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Trường hợp kéo dài hơn 24 giờ do yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật hoặc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật thì phải thông báo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ vật thể thuộc diện kiểm dịch biết.		

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT XUẤT KHẨU/TÁI XUẤT KHẨU

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích + Cổng thông tin Một cửa quốc gia - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 và Thông tư số 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì thu phí và chuyển thực hiện Bước 2 - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> * Đối với hình thức nhận trực tiếp: trả hồ sơ và hướng dẫn chỉnh sửa/bổ sung tại chỗ. * Đối với hình thức nhận qua mạng: trả hồ sơ và yêu cầu chỉnh sửa/bổ sung hồ sơ. Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	0,5 giờ	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa, xem xét hồ sơ để xác nhận đơn đăng ký: + Từ chối xác nhận đơn đăng ký kèm theo lý do và chuyển trả Bộ phận Một cửa 	Lãnh đạo Chi cục /Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	

	+ Xác nhận đơn đăng kí, phân công cán bộ kiểm dịch thực vật kiểm tra lô vật thể đồng thời gửi hồ sơ cho bộ phận Kế toán thông báo áp phí và xác nhận hồ sơ đã thanh toán.			
Bước 3	- Kiểm tra lô hàng: Kiểm tra, lấy mẫu, lập biên bản kiểm dịch và lấy mẫu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật, phân tích giám định mẫu. + Trường hợp không đáp ứng yêu cầu về kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu, cơ quan kiểm dịch thực vật quyết định áp dụng các biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật phù hợp theo quy định: Chuyển Bước 4. + Trường hợp lô vật thể đáp ứng yêu cầu về kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu: Chuyển Bước 5.	Cán bộ kiểm dịch thực vật	12 giờ	
Bước 4	Giám sát xử lý lô hàng + Kết quả sau xử lý đạt yêu cầu chuyển Bước 5 + Kết quả sau xử lý không đạt yêu cầu sẽ không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật	Cán bộ kiểm dịch thực vật	Phụ thuộc vào thời gian giám sát	
Bước 5	Xử lý hồ sơ theo từng trường hợp và dự thảo: - Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu trong trường hợp lô vật thể đáp ứng yêu cầu về kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu - Văn bản thông báo và nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu	Cán bộ kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 6	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu	Lãnh đạo Chi cục/Trạm Kiểm dịch thực vật	0,5 giờ	
Bước 7	- Xác nhận phí và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức đăng ký. - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có).	Công chức tại Bộ phận một cửa	0,5 giờ	

Tổng thời gian giải quyết TTHC

Trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu

Trường hợp kéo dài hơn 24 giờ do yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật hoặc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật thì phải thông báo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ vật thể thuộc diện kiểm dịch biết.

CẤP THẺ HÀNH NGHỀ XỬ LÝ VẬT THỂ THUỘC ĐIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp + Qua đường bưu điện/dịch vụ bưu chính công ích</p> <p>- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 và Thông tư số 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyển hồ sơ cho Phòng Kiểm dịch thực vật thực hiện Bước 2</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: * Đối với hình thức nhận trực tiếp/ không hợp lệ: trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung. * Đối với hình thức nhận qua đường bưu điện: thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.</p> <p>Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có);</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	- Nhận hồ sơ từ Bộ phận Một cửa, phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ theo quy định.	Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; Báo cáo Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật kết quả thẩm định và dự thảo:</p> <p>- Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;</p>	Chuyên viên được phân công	0,5 ngày làm việc	

Bước 4	Xem xét kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Cục phê duyệt: - Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Lãnh đạo Cục	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có)	Bộ phận Một cửa Chuyên viên chuyên trách	0,5 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3,0 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	

CẤP LẠI THẺ HÀNH NGHỀ XỬ LÝ VẬT THỂ THUỘC DIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp + Qua đường bưu điện/dịch vụ bưu chính công ích</p> <p>- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 và Thông tư số 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyển hồ sơ cho Phòng Kiểm dịch thực vật thực hiện Bước 2. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: * Đối với hình thức nhận trực tiếp: trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung. * Đối với hình thức nhận qua đường bưu điện: thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có).</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa</p>	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	<p>- Nhận hồ sơ từ Bộ phận Một cửa, phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật</p>	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; Báo cáo Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật kết quả thẩm định và dự thảo:</p> <p>- Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;</p>	<p>Chuyên viên được phân công</p>	0,5 ngày làm việc	

Bước 4	Xem xét kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Cục phê duyệt: - Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Lãnh đạo phòng Kiểm dịch thực vật	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Lãnh đạo Cục	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có)	Bộ phận Một cửa Chuyên viên chuyên trách	0,5 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3,0 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	

CẤP GIẤY PHÉP KHẢO NGHIỆM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐỂ ĐĂNG KÝ CHÍNH THỨC

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/ giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích/ dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân thuê, ủy quyền theo quy định của pháp luật. - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/6/2015. Nếu hồ không hợp lệ thì trả lại hồ sơ và yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Thu phí theo quy định tại Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021. - Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Thuốc BVTV. 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	2 ngày làm việc	
Bước 2	- Nhận hồ sơ từ Bộ phận Một cửa, phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ theo quy định.	Lãnh đạo Phòng Thuốc BVTV	1 ngày làm việc	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đáp ứng quy định: <ul style="list-style-type: none"> + Tóm tắt hồ sơ trình Hội đồng cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV: + Dự thảo biên bản họp Hội đồng. + Dự thảo Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (đối với hồ sơ đạt, đáp ứng quy định). + Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân (đối với hồ sơ không đạt, không đáp ứng quy định). 	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - 8 ngày làm việc - 13 ngày làm việc (đối với hồ sơ đề nghị cấp trên 03 cây trồng hoặc 03 đối tượng sinh vật gây hại) 	

	- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định trình Lãnh đạo phòng để trả Bộ phận một cửa, yêu cầu tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.			
Bước 4	- Trình Lãnh đạo Cục (Chủ tịch Hội đồng) phê duyệt: + Biên bản họp Hội đồng. + Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (đối với các hồ sơ đạt đáp ứng quy định). + Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nếu không cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV.	Lãnh đạo phòng Thuốc BVTV	1 ngày làm việc	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (theo mẫu quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT). - Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nếu không cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV.	Lãnh đạo Cục	1 ngày làm việc	
Bước 6	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân - Cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Lưu trữ hồ sơ,	Bộ phận Một cửa Chuyên viên chuyên trách	1 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			- 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (≤ 3 cây trồng, 3 đối tượng). - 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (> 3 cây trồng, 3 đối tượng)	

CẤP GIẤY PHÉP KHẢO NGHIỆM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐỂ ĐĂNG KÝ BỔ SUNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/ giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích/ dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân thuê, ủy quyền theo quy định của pháp luật. - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/6/2015. Nếu hồ không hợp lệ thì trả lại hồ sơ và yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Thu phí theo quy định tại Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021. - Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Thuốc BVTV. 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	2 ngày làm việc	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ từ Bộ phận Một cửa, phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ theo quy định. 	Lãnh đạo Phòng Thuốc BVTV	1 ngày làm việc	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đáp ứng quy định: <ul style="list-style-type: none"> + Tóm tắt hồ sơ trình Hội đồng cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV: + Dự thảo biên bản họp Hội đồng. + Dự thảo Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (đối với hồ sơ đạt, đáp ứng quy định). 	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - 8 ngày làm việc - 13 ngày làm việc (đối với hồ sơ đề nghị cấp trên 03 cây trồng hoặc 03 đối tượng sinh vật gây hại) 	

	<ul style="list-style-type: none"> + Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân (đối với hồ sơ không đạt, không đáp ứng quy định). - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định trình Lãnh đạo phòng để trả Bộ phận một cửa, yêu cầu tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. 			
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Lãnh đạo Cục (Chủ tịch Hội đồng) phê duyệt: + Biên bản họp Hội đồng. + Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (đối với các hồ sơ đạt đáp ứng quy định). + Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ không cấp Giấy phép khảo nghiệm. 	Lãnh đạo phòng Thuốc BVTV	1 ngày làm việc	
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV (theo mẫu quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT). - Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nếu không cấp Giấy phép khảo nghiệm thuốc BVTV. 	Lãnh đạo Cục	1 ngày làm việc	
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân - Cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Lưu trữ hồ sơ, 	Bộ phận Một cửa Chuyên viên chuyên trách	1 ngày làm việc	
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)</i></p>			<ul style="list-style-type: none"> - 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (≤ 3 cây trồng, 3 đối tượng). - 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (> 3 cây trồng, 3 đối tượng) 	

CÔNG NHẬN TỔ CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN KHẢO NGHIỆM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/ giờ)	Đánh giá bằng điểm {trước hạn (2đ); đúng hạn (1đ); quá hạn (0đ)}
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ: + Trực tiếp + Qua dịch vụ bưu chính công ích/ dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân thuê, ủy quyền theo quy định của pháp luật. - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 66/2014/NĐ-CP, Nghị định số 123/2018/NĐ-CP, Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/6/2015 và Thông tư số 18/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2021. Nếu hồ không hợp lệ thì trả lại hồ sơ và yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Cập nhật hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử; chuyển hồ sơ cho Phòng Kế hoạch.</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa	<p>- Trả lời ngay đối với Hồ sơ nộp trực tiếp. - 2 ngày làm việc (đối với hồ sơ nộp qua đường bưu điện).</p>	
Bước 2	- Nhận hồ sơ từ Bộ phận Một cửa, phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ theo quy định.	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	<p>- Thẩm định, đánh giá hồ sơ + Nếu đáp ứng quy định- Dự thảo Quyết định Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc BVTV trình Lãnh đạo phòng; + Nếu không đáp ứng quy định Dự thảo Phiếu thẩm định trình Lãnh đạo phòng đề chuyển Bộ phận Một cửa, trả hồ sơ cho tổ chức và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc dự thảo văn bản Thông báo tổ chức không đủ điều kiện cấp Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện khảo nghiệm thuốc BVTV trình lãnh đạo Cục.</p>	Chuyên viên	15 ngày làm việc	

Bước 4	Trình lãnh đạo phòng phê duyệt Quyết định Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc BVTV/ văn bản Thông báo tổ chức không đủ điều kiện cấp Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện khảo nghiệm thuốc BVTV.	Lãnh đạo phòng	1 ngày làm việc	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thực hiện thủ tục hành chính: - Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện khảo nghiệm thuốc BVTV. - Thông báo tổ chức không đủ điều kiện cấp Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện khảo nghiệm thuốc BVTV.	Lãnh đạo Cục	1 ngày làm việc	
Bước 6	- Thu phí theo quy định tại Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. - Lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin Một cửa điện tử.	Bộ phận Một cửa Chuyên viên chuyên trách	0,5 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			- 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nhận hồ sơ trực tiếp (không tính thời gian tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). - 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện (không tính thời gian tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).	